TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOẰNG HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 29/2020/ DS - ST
Ngày: 05-6- 2020
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đỗ Thị Vân
2. Ông Lê Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa không tham gia phiên tòa:

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 26/2020/TLST- DS, ngày 09 tháng 3 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST- DS, ngày 11 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hắc Thị H, sinh năm 1993. có mặt
Địa chỉ: Thôn 6, xã Hoằng Ng, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1972. Vắng mặt
Địa chỉ: Thôn Th, xã Hoằng Tr, h. H, tỉnh Thanh Hóa
Tại phiên tòa có mặt Nguyên đơn chị Hắc Thị H. Bị đơn chị Nguyễn Thị Th vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn - chị Hắc Thị H trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết với gia đình chị H nên bà Nguyễn Thị Th có đến hỏi vay chị H số tiền là 50.000.000 (Năm mươi triệu đồng) với lý do là vay cho con trai đi lao động tại Hàn Quốc. Bà Th cũng đã viết giấy vay nợ ghi ngày 10/4/2018(âm lịch) với chị H. Thời hạn vay đến ngày 10/5/2018 (âm lịch). Khi

đến hạn, chị H có đến hỏi nợ nhiều lần nhưng bà Th không trả số tiền nợ trên cho chị H. Nay chị H yêu cầu Tòa án buộc bà Th phải trả lại toàn bộ số tiền 50.000.000 đồng(Năm mươi triệu đồng) mà bà Th đã vay của chị.

Về lãi xuất: Chi H đề nghị tính lãi từ ngày chị khởi kiện vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

Tại lời khai ngày 09/4/2020 của bà Nguyễn Thị Th - bị đơn trình bày: Do có mối quan hệ anh em họ hàng với chồng chị H nên bà có đến hỏi vay chị H số tiền là 50.000.000đ. Chị H đã cho bà vay số tiền này làm 02 lần,đến ngày 10/4/2018 (âm lịch) bà Th viết giấy vay tiền với chị H, bà có hẹn tại giấy vay nợ đến ngày 10/5/2018 (âm lịch) sẽ trả số tiền trên. Tuy nhiên do công việc làm ăn gặp nhiều khó khăn nên bà Th đã không thể thanh toán đúng hẹn cho chị H.

Nay chị Hắc Thị H khởi kiện tại Tòa án, yêu cầu bà Th trả nợ số tiền trên, phía bà Th đồng ý về số tiền gốc và lãi. Nhưng do gia đình bà làm ăn gặp khó khăn nhiều năm nay, nên đề nghị phía chị H miễn toàn bộ tiền lãi suất cho bà. Bà có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng theo phương án trả dần trong vòng 03 năm, tính từ năm 2020; mỗi năm trả 15.000.000đ, chia làm 02 lần trong năm; Vào ngày 30/7 (âm lịch) – trả 8.000.000đ và 30/11 (âm lịch) – trả 7.000.000đ.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Hắc Thị H không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp hợp đồng vay (tiền) là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản(tiền) giữa nguyên đơn là chị Hắc Thị H và bị đơn là bà Nguyễn Thị Th có hộ khẩu tại thôn Th, xã Hoằng T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Như vậy đây thuộc loại việc được quy định tại khoản 3 điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hoằng Hóa.

[2]. Về nội dung: Chị Hắc Thị H và bà Nguyễn Thị Th đã thống nhất bà Th còn nợ chị H số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) nhưng giữa chị H và bà Th không thống nhất được thời gian thanh toán nợ đối với khoản tiền vay.

Xét yêu cầu của chị H: Hội đồng xét xử xét thấy trong Giấy vay tiền thì bà Th có hẹn thời gian trả nợ vào ngày 10/5/2018 (âm lịch) sẽ thanh toán khoản tiền đã vay nhưng đến hạn bà Th không trả nên việc chị H yêu cầu bà Th phải trả toàn bộ số tiền nợ của chị một lần cùng với số tiền lãi theo mức lãi suất 10%

/năm tính từ thời điểm khởi kiện cho đến nay, yêu cầu của chị H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Do đó không có căn cứ để miễn tiền lãi cũng như không có căn cứ để chấp nhận phương án trả nợ dần trong 03 năm của bà Nguyễn Thị Th.

Xét về lời nại của bà Th về việc bà đã vay của chị H với lãi xuất là 2.000đ/1.000.000đ/1 ngày, quá trình làm việc và hòa giải chị H không thừa nhận có việc thỏa thuận với lãi xuất là 2.000đ/1.000.000đ/1 ngày đồng thời trong giấy nhận vay tiền do bà Th viết cũng không thể hiện việc hai bên có thỏa thuận về việc vay có lãi xuất nên lời nại của bà Th là không có cơ sở.

Buộc bà Nguyễn Thị Th phải thanh toán cả tiền gốc và lãi theo yêu cầu của chị H như đã nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo đó, bà Nguyễn Thị Th phải thanh toán cho chị H số tiền lãi phát sinh từ ngày 09/3/2020 đến ngày mở phiên tòa hôm nay là 02 tháng 27 ngày trên số tiền gốc là 50.000.000đ. Cụ thể số tiền lãi là:

$$\frac{50.000.000 \times 10\% \times 2 \text{ tháng } 27 \text{ ngày } (87 \text{ ngày})}{365}$$

= 1.191.000đ

Như vậy, tổng số tiền bà Th phải thanh toán cho chị H là:

+ Tiền nợ gốc: 50.000.000đ + Tiền lãi 1.191.000đ = Tổng cộng: 51.191.000đ (Năm mươi mốt triệu một trăm chín mươi mốt nghìn đồng).

[3]. Về án phí : Bà Nguyễn Thị Th phải chịu án phí đối với phần yêu cầu của chi H được Tòa án chấp nhận có giá ngạch; chị H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 147, Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271,Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hắc Thị H .

Buộc bà Nguyễn Thị Th phải trả cho chị Hắc Thị H số tiền là: 51.191.000đ (Năm mươi mốt triệu một trăm chín mươi mốt ngàn đồng ngàn đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án,mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định

tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015,đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th phải chịu 2.559.000đ(Hai triệu năm trăm năm mươi chín ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Chị Hắc Thị H không phải chịu án phí dân sự. Trả lại cho chị H số tiền 1.250.000đ(Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 00009811 ngày 09/03/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Hắc Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Thcó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Phương

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND h Hoằng Hóa;*
- *Chi cục THADS h. Hoằng Hóa;*
- *UBND xã Hoằng Tr;*
- *Các đương*
- *Lưu hồ sơ*